# PHIẾU CHẤM ĐIỂM BÁO CÁO (TƯƠNG TÁC DỮ LIỆU TRỰC QUAN)

* *In trên 2 mặt giấy A4.*
* *Nội dung in đậm sẽ điền sau khi hoàn tất báo cáo.*

## Thông tin

Tên nhóm: .......................................................................................................Số thứ tự nhóm: .....................

Tên, mã số thành viên (TV): ............................................................................................................................

...........................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................... Mã số trưởng nhóm: .................................. Lớp: ........................................................... Khóa: .......................

Tên đề tài cuối kỳ: ............................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................................

## Phân công

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Mã số TV | Công việc | Nội dung | **Điểm cá nhân** | **TV ký tên** |
| 1 | 20133065 | Đảm nhiệm nội dung và word | Tìm hiểu dữ liệu  Xử lí dữ liệu  Vẽ 4 biểu đồ và 1 biểu đồ nâng cao  Phân tích biểu đồ  Làm báo cáo word | .../10 |  |
| 2 | 20133071 | Đảm nhiệm nội dung và word | Vẽ 4 biểu đồ dựa trên tập dữ liệu đã được xử lí  Phân tích biểu đồ  Tổng hợp phân tích của nhóm và làm file word báo cáo hoàn chỉnh | .../10 |  |
| 3 |  |  |  | .../10 |  |
| 4 |  |  |  | .../10 |  |
| 5 |  |  |  | .../10 |  |
| 6 |  |  |  | .../10 |  |
| 7 |  |  |  | .../10 |  |
| 8 |  |  |  | .../10 |  |
| 9 |  |  |  | .../10 |  |
| 10 |  |  |  | .../10 |  |
| 11 |  |  |  | .../10 |  |
| 12 |  |  |  | .../10 |  |

1. Đánh giá

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | **Điểm** | Cơ sở đánh giá |
| 1 | Hình thức: Bìa, lời cảm ơn, lời mở đầu, mục lục, canh lề, đúng font, trang đánh giá & chấm điểm, chú thích, danh mục tài liệu tham khảo, ít lỗi chính tả,... | …/2 |  |
| 2 | Trình bày đầy đủ nội dung: Giới thiệu dữ liệu, cách xử lý dữ liệu, giải thích đồ thị/biểu đồ được chọn và cách vẽ, công nghệ/phần mềm sử dụng, kết luận.  *Mục này chỉ xét tính đầy đủ nội dung. Chất lượng sẽ xét theo các mục dưới.* | …/2 |  |
| 3 | Chạy được dashboard phù hợp nội dung báo cáo và yêu cầu đề ra (lập trình desktop app/web app/Zeppelin). | …/1 |  |
| 4 | Chất lượng dashboard: Ít nhất 01 biểu đồ/đồ thị có thể tương tác bằng cách trỏ chuột (hiện chú thích hoặc đổi màu). | .../0.5 |  |
| 5 | Chất lượng dashboard: Ít nhất 01 biểu đồ/đồ thị có thể thay đổi biểu đồ bằng trường nhập dữ liệu như: textbox, combobox,... | .../1 |  |
| 6 | Chất lượng dashboard: Dữ liệu cập nhật lại chậm nhất là 1 phút. Thời gian vẽ lại đồ thị/biểu đồ không quá 5 giây.  *Sinh viên demo bằng cách thay đổi dữ liệu. Đợi tối đa 1 phút để xem kết quả bên dashboard.* | .../0.5 |  |
| 7 | Dữ liệu: Dùng ít nhất 02 bảng dữ liệu có ý nghĩa khác nhau.  *Sinh viên thể hiện trên code.* | .../0.5 |  |
| 8 | Dữ liệu: Có thực hiện ít nhất hai loại thao tác dữ liệu: xóa cột, nhóm (group), nối (concat), kết hợp (join), lọc (filter), thay thế cột bằng tính toán dữ liệu.  *Sinh viên thể hiện trên code.* | .../0.75 |  |
| 9 | Biểu đồ: Có chú thích, tên biểu đồ, giá trị trên trục tùy theo loại biểu đồ. | .../0.25 |  |
| 10 | Biểu đồ: Có ít nhất 02 biểu đồ/đồ thị cơ bản có ý nghĩa: Tròn, cột, đường, miền, điểm (scatter).  *Sinh viên chỉ các biểu đồ/đồ thị trên dashboard.* | .../0.75 |  |
| 11 | Biểu đồ: Có ít nhất 01 biểu đồ/đồ thị nâng cao có ý nghĩa: Histogram, biểu đồ hộp, biểu đồ nến, bản đồ (nhiệt, địa lý), mạng, lưới, tọa độ song song.  *Sinh viên chỉ các biểu đồ/đồ thị trên dashboard.* | .../0.5 |  |
| 12 | Đường thống kê: Có ít nhất 1 đường thống kê: Đường trung bình, đường xu hướng, đường mục tiêu. | .../0.25 |  |
|  | Tổng: | .../10 |  |
| **Trưởng nhóm ký, ghi họ tên Giảng viên ký, ghi họ tên** | | | |

**Ghi chú**: .............................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................................

# HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÁO CÁO

## Kế hoạch

* In phiếu chấm điểm trên 2 mặt giấy A4. Điền sẵn các thông tin cá nhân và nhóm.
* Hoàn tất các file sau:
  + Word đồ án.
  + Source code.
* Nén thành 1 file zip với tên “nhom <số nhóm>” rồi gửi lên trang dạy học số.
* Nộp phiếu điểm và báo cáo trực tiếp với giảng viên trong tối đa 15 phút.
* Vấn đáp từng thành viên theo thứ tự ghi trong phiếu điểm, mục II.

## Công thức tính điểm

Điểm quá trình = (Tổng điểm bài tập + Điểm kiểm tra giữa kỳ \* 3) / n Điểm cuối kỳ = (Điểm nhóm báo cáo cuối kỳ + Điểm cá nhân cuối kỳ)/2 *Điểm số được làm tròn đến số thập phân thứ nhất sau dấu phẩy*

## Quy định

* Nhóm tự phân công nhiệm vụ.
* Các nhóm phải chọn dữ liệu khác nhau. Những nhóm trùng bị trừ 3 điểm.
* Sinh viên vi phạm về mặt đạo đức khoa học như đạo văn, thiếu trung thực, tác động đến kết quả thử nghiệm,... bị chấm 1 điểm.
* Hạn nộp file là trước buổi báo cáo/vấn đáp 3 ngày. Trừ điểm khi thiếu sót các file sau:
  + File word: -6 điểm.
  + Notebook/source code: -4 điểm.
* Toàn bộ thành viên phải có mặt vào buổi báo cáo.
* File word định dạng đầy đủ:
  + Hình thức như báo cáo đồ án: Bìa, lời cảm ơn, lời mở đầu, mục lục, canh lề, trang đánh giá & chấm điểm, chú thích, danh mục tài liệu tham khảo,...
  + Nội dung 20 – 40 trang A4.
  + Định dạng:
    - Font Times New Roman cỡ 13.
    - Khoảng cách giữa các dòng là 1.5.
    - Canh lề trái 3,5 cm, lề phải 2 cm, lề trên 3 cm, lề dưới 3,5 cm.
    - Đánh số trang ở giữa của lề dưới, trừ trang tựa.